

LƯU GIỮ KÝ ỨC ĐIỆN BIÊN PHỦ Ở VIỆT NAM

PHẠM XANH*

Nước Việt Nam, do vị trí chiến lược quan trọng và tài nguyên phong phú, từ xưa tới nay đã phải đương đầu với nhiều thế lực bành trướng và xâm lược ngoại bang để bảo tồn nòi giống, cương vực lãnh thổ và bản sắc văn hoá của mình. Lịch sử Cổ - Trung đại Việt Nam đã ghi nhận những chiến công hiển hách trên sông Bạch Đằng thời Ngô Quyền, thời Lê Hoàn và đặc biệt những trận quyết chiến chiến lược chống quân xâm lược Mông - Nguyên thời Trần. *Bạch Đằng Giang* đã trở thành một địa danh lịch sử nổi tiếng, lưu lại một ký ức tuyệt đẹp, muôn thuở trong lòng người Việt Nam để rồi trở thành một nhân tố tinh thần to lớn cổ vũ, thôi thúc các thế hệ người Việt Nam tiếp nối truyền thống đánh giặc giữ nước của cha ông, viết tiếp những trang sử hào hùng. Đến lịch sử Hiện đại, trong cuộc đụng đầu với thực dân Pháp được đế quốc Mỹ trợ giúp, nhân dân Việt Nam lại ghi thêm một chiến công vĩ đại *chiến thắng Điện Biên Phủ*, đòn quyết định dẫn đến việc ký Hiệp ước đình chiến Việt - Pháp tại Giơnevơ năm 1954, làm nức lòng bè bạn năm châu, đặc biệt là các dân tộc thuộc địa. Từ đó, địa danh Điện Biên Phủ trở thành nỗi ám ảnh

kinh hoàng đối với kẻ thù, trở thành niềm kiêu hãnh không chỉ của nhân dân Việt Nam, mà cả nhân loại tiến bộ trên trái đất. Việt Nam - Điện Biên Phủ - Hồ Chí Minh, những danh từ thiêng liêng đó được nhắc đến trong những trang sử thế giới hiện đại.

Chiến thắng Điện Biên Phủ như một ký ức đẹp đi cùng với nhiều thế hệ người Việt Nam trong suốt nửa thế kỷ qua và sẽ mãi mãi trường tồn với lịch sử dân tộc. Cũng như nhiều dân tộc trên thế giới, dân tộc Việt Nam cũng có truyền thống lưu giữ ký ức về những chiến công oanh liệt của cha ông dưới nhiều dạng thức để nhắc nhở các thế hệ tiếp theo tiếp nối và phát huy những giá trị bất diệt đó. Nhà nước Việt Nam mới ý thức sâu sắc bảo tồn di tích lịch sử - văn hoá là bảo lưu di sản văn hoá dân tộc, lưu giữ ký ức của dân tộc, coi đánh mất di tích lịch sử - văn hoá đồng nghĩa với đánh mất trí nhớ, đánh mất văn hoá. Với chiến thắng lịch sử Điện Biên Phủ, Nhà nước Việt Nam đã hoạch định một loạt những chính sách đảm bảo cho sự kiện lịch sử có một không hai trong phong trào giải phóng dân tộc sống mãi trong tâm thức của nhân dân và trường tồn trong lịch sử.

*PGS.TS. Khoa Lịch sử. Trường ĐHKHXH&NV.

Các dạng thức lưu giữ ký ức Điện Biên Phủ.

Dạng thức quan trọng đầu tiên trong lưu giữ ký ức Điện Biên Phủ là *bảo tồn quần thể di tích Điện Biên Phủ như tài sản quốc gia*. Chính phủ Việt Nam đã xếp hạng di tích lịch sử Điện Biên Phủ là cấp quốc gia đặc biệt. Văn bản pháp lý này của Nhà nước quy định di tích là tài sản quốc gia cấm xâm phạm và phá hoại trong mọi điều kiện. Từ năm 1959, Cục Bảo tồn Bảo tàng (nay là Cục Di sản văn hoá) cùng với Bảo tàng Cách mạng Việt Nam, Bảo tàng Quân đội (Nay là Bảo tàng Lịch sử Quân sự Việt Nam) tiến hành những cuộc khảo sát thực địa, đề ra những giải pháp đầu tiên để bảo vệ nguyên trạng quần thể di tích lịch sử Điện Biên Phủ, tiến hành thu thập tài liệu, hiện vật để xây dựng Bảo tàng ngay trên mảnh đất đã diễn ra chiến trận. Vượt qua mọi thiếu thốn, khó khăn buổi ban đầu, Bảo tàng Điện Biên Phủ được khai trương, quần thể di tích lịch sử Điện Biên Phủ được khoanh vùng, bảo vệ và đưa vào khai thác. Từ đó, du khách có thể tận mắt nhìn thấy những di tích lịch sử trên thực địa, nhìn thấy những kỷ vật trong các phòng trưng bày bảo tàng. Việc bảo vệ quần thể di tích và xây dựng Bảo tàng Điện Biên Phủ có nghĩa là hai loại di tích (động sản và bất động sản) liên quan đến sự kiện lịch sử này đều nằm trong trường quan tâm đặc biệt của Nhà nước Việt Nam. Di tích thuộc bất động sản là những di tích có quy mô lớn, không thể di chuyển, chỉ có giá trị khi gắn với không gian tồn tại thực của nó, nên được bảo tồn trên thực địa, tại chỗ, còn di tích thuộc động sản là những di tích có kích cỡ nhỏ nên thường được tập trung bảo quản và giới thiệu trong các bảo tàng. Những nỗ lực đó đã bảo tồn nguyên vẹn di

tích, tức ký ức về Điện Biên Phủ. Du khách đến Thành phố Điện Biên Phủ hôm nay có thể chiêm ngưỡng cả hai loại di tích lịch sử như buổi đầu đã từng tồn tại. Đó là:

Các di tích lịch sử thuộc bất động sản.

- Sở chỉ huy chiến dịch Điện Biên Phủ ở Mường Phăng (lân làm việc của Đại tướng, Tổng tư lệnh Võ Nguyên Giáp, lân làm việc của Tham mưu trưởng chiến dịch Hoàng Văn Thái, các trạm gác, trạm thông tin v.v...).

- Đường kéo pháo.

- Cầu Mường Thanh.

- Sở chỉ huy tập đoàn cứ điểm Điện Biên Phủ, hầm của tướng Đờ Catxtơri.

- Phân khu Hồng Cúm.

- Cứ điểm đồi độc lập (Gabrien).

- Cứ điểm đồi A1 (Elian II).

- Cụm cứ điểm dãy đồi phía Tây D1, D2, C1, C2, E1.

- Cứ điểm Him Lam (Huyghét).

- Hầm chỉ huy pháo binh của Trung tá Pirốt.

Quần thể di tích lịch sử Điện Biên Phủ và Bảo tàng Điện Biên Phủ dù thuộc quyền quản lý của một cơ quan nào đi nữa (có thời thuộc Bảo tàng Quân đội thuộc Bộ Quốc phòng, có thời thuộc Sở Văn hoá - Thông tin thuộc Bộ Văn hoá - Thông tin) trên căn bản vẫn giữ được tính chất nguyên gốc của di tích lịch sử. Trong điều kiện khí hậu khắc nghiệt của vùng nhiệt đới, trong điều kiện chiến tranh phá hoại của đế quốc Mỹ, quần thể di tích lịch sử Điện Biên Phủ tồn tại như hiện nay là nhờ sự hợp sức của nhiều nỗ lực, từ sự hỗ trợ tài chính của Nhà nước, từ sự quan tâm của các chuyên gia và từ sự nhận thức đúng đắn của cán bộ và nhân dân địa

phương. Quần thể di tích này đã qua nhiều cuộc trùng tu, tôn tạo, đặc biệt từ năm 1983 đến 1994 đã tiêu nhiều tỷ đồng nhằm mục đích là *kéo dài tuổi thọ* của các di tích và khai thác có hiệu quả quần thể di tích quý giá này. Cho dù về chuyên môn nhiều vấn đề còn bỏ ngỏ trong việc phục hồi, tu sửa, tôn tạo, nhưng trên căn bản quần thể di tích lịch sử này vẫn được bảo tồn dưới dạng nguyên gốc. Nỗ lực lớn lao đó thể hiện phần nào quyết tâm của Nhà nước Việt Nam trong việc lưu giữ ký ức một sự kiện lịch sử trọng đại. Từ khi trung tâm hành chính của tỉnh Lai Châu (cũ) được chuyển về đây, đặc biệt khi Thị xã Điện Biên được nâng cấp lên Thành phố, quần thể di tích lịch sử Điện Biên Phủ, một phần của ký ức Điện Biên vừa có cơ hội để toả sáng mạnh mẽ, nhưng đồng thời cũng đặt nó trong những thách thức to lớn. Với việc hiện đại hoá các loại hình giao thông như đường bộ, đường hàng không, địa danh Điện Biên Phủ trở nên gần hơn, thu hút nhiều du khách trong nước và quốc tế đến với mảnh đất huyền thoại này và như vậy vận hội cho quần thể di tích toả sáng, ký ức Điện Biên được lưu truyền và nhân rộng. Nhưng thách thức cũng tiềm ẩn ở đây. Quá trình đô thị hoá khu lòng chảo Mường Thanh đang diễn ra với cường độ mạnh và quy mô lớn. Môi trường, không gian lịch sử của quần thể di tích này đang ngày một thu hẹp dần và đang bị xâm phạm nghiêm trọng. Mâu thuẫn giữa bảo tồn di tích mà thực chất là bảo tồn không gian lịch sử của di tích và xây dựng, phát triển thành phố hiện đại đang biểu hiện hàng ngày hàng giờ và trở nên gay gắt. Các di tích và cụm di tích không chỉ bị thu hẹp không gian lịch sử của nó, mà còn bị chia cắt mạnh bởi các ngôi nhà cao tầng của những phố xá mới

tạo dựng, những thứ mà không gian lịch sử thực của nó trước năm 1954 chưa từng tồn tại. Với di tích lịch sử - văn hoá không gian lịch sử mà nó tồn tại là một yếu tố hợp thành của di tích. Phá bỏ không gian lịch sử hay thu hẹp nó đồng nghĩa với việc làm mất một phần hoặc toàn bộ giá trị thực của di tích. Trên tinh thần đó ta có thể khẳng định một cách chắc chắn rằng một số di tích quan trọng trong quần thể di tích lịch sử ở đây như *Hầm chỉ huy tập đoàn cứ điểm Đờ Catxtơri, Sân bay Mường Thanh, Cứ điểm đồi A1...* trong chừng mực nào đó còn giữ được tính nguyên gốc (trừ sân bay Mường Thanh đã được mở rộng và khai thác) nhưng không gian lịch sử của chúng đã bị xâm phạm nghiêm trọng, vì thế giá trị của các di tích đó đã không còn nguyên vẹn. Cần phải có những biện pháp có tính khả thi để trả lại cho các di tích quan trọng đó không gian lịch sử như nó vốn có.

Nhân đây cũng xin đề cập tới những công trình mới được tạo dựng sau này, nhưng nay đã trở thành một bộ phận không thể thiếu trong quần thể di tích, mà trước tiên đó là *Nghĩa trang liệt sĩ*, nơi yên nghỉ ngàn thu của những chiến sĩ có tên hay chưa tìm được tên đã ngã xuống trong chiến dịch lịch sử này. *Nghĩa trang* tọa lạc dưới chân đồi A1, nơi diễn ra những trận chiến đấu ác liệt của hai phía. Sự lựa chọn điểm đặt *Nghĩa trang* như vậy là thích hợp trong không gian chung. Hơn nữa, *Nghĩa trang* được thiết kế và xây dựng đẹp, mang đầy đủ ý nghĩa linh thiêng của truyền thống "đền ơn đáp nghĩa" của nhân dân ta. Thăm *Nghĩa trang* một phần nào hình dung được mức độ ác liệt và sự hy sinh to lớn của dân tộc ta. Ở đây, ta có thể bắt gặp những người anh hùng liệt sĩ như Bế Văn Đàn, Phan Đình Giót, Tô Vĩnh

Điện... đến những người dân bình thường mặc áo lính thuộc các dân tộc khác nhau đã ngã xuống trên mảnh đất này mà có người mãi mãi không được ghi tên mình trên bia mộ.

Có lẽ tới đâu trên mảnh đất Việt Nam chúng ta cũng bắt gặp các dạng thức, các mức độ xâm phạm không gian lịch sử của các di tích lịch sử - văn hoá. Và như ta thấy, Điện Biên Phủ không phải là trường hợp ngoại lệ. Vấn đề là nhận thức được tình trạng đó và có ý thức khắc phục ngay hay ít ra là giảm bớt tình trạng đó. Trong quy hoạch xây dựng Thành phố Điện Biên Phủ trong tương lai, các nhà lãnh đạo ở đây cũng đã tính đến yếu tố cân bằng giữa bảo tồn và phát triển. Trong cuộc tiếp xúc với ông Trịnh Long Biên, Bí thư Tỉnh uỷ Lai Châu tháng 4-2003, chúng tôi đã được nghe từ ông những ý tưởng đẩy mạnh đô thị hoá thành phố trong sự hài hoà với việc bảo vệ quần thể di tích lịch sử để Điện Biên Phủ không chỉ trở thành một trung tâm chính trị - kinh tế mà còn là điểm đến du lịch hấp dẫn của miền Tây Bắc đất nước khi cảng hàng không Mường Thanh thiết lập đường bay trực tiếp với Lào, Thái Lan, Mianma và miền Nam Trung Quốc trong tương lai gần. Vậy là nhận thức của lãnh đạo địa phương đã rõ: Quần thể di tích lịch sử Điện Biên Phủ sẽ là điều kiện tiên quyết cho điểm đến du lịch này, di tích còn thì Thành phố có điều kiện phát triển.

Hình thức lưu giữ kỷ ức thứ hai. Sư tâm và kiện toàn các sưu tập hiện vật về chiến dịch Điện Biên Phủ để trưng bày trong các bảo tàng. Ngoài Bảo tàng được xây dựng tại Điện Biên như đã nói ở trên, nơi tập trung nhiều sưu tập hiện vật quý về cuộc sống và chiến đấu của quân dân

Việt Nam trong toàn bộ chiến dịch, ta còn bắt gặp các sưu tập hiện vật quý được trưng bày tại hai Bảo tàng lớn ở Hà Nội: *Bảo tàng Lịch sử Quân sự Việt Nam* và *Bảo tàng Cách mạng Việt Nam*. Tại đây người xem có thể tiếp cận với những sưu tập vũ khí mà hai bên đã sử dụng ở Điện Biên Phủ, về giao thông vận tải đảm bảo những nhu cầu cần thiết cho mặt trận, những sưu tập hiện vật về ý chí của toàn dân tộc được thể hiện trong khẩu hiệu "Tất cả vì tiền tuyến", "Tất cả vì chiến thắng", và những sưu tập hiện vật của những người đã tham gia chiến dịch (thư từ, huy hiệu chiến sĩ Điện Biên, những phần thưởng cao quý...). Phần trưng bày chiến dịch Điện Biên Phủ trong các Bảo tàng ở Hà Nội thường xuyên được bổ cập như sau:

1. Sự hình thành tập đoàn cứ điểm Điện Biên Phủ trong sự vận động của chiến cuộc Đông - Xuân 1953-1954.

2. Diễn biến chiến dịch Điện Biên Phủ trong 3 đợt.

3. Kết quả và ý nghĩa lịch sử của chiến thắng Điện Biên Phủ.

Ngoài phần trưng bày, các bảo tàng thường xuyên tổ chức các cuộc tọa đàm xác minh tài liệu đã thu thập được. Chẳng hạn, tháng 4-1994, Bảo tàng Quân đội (Nay là Bảo tàng Lịch sử Quân sự Việt Nam), tổ chức cuộc tọa đàm của các nhân chứng lịch sử, những chiến sĩ trong Đại đội pháo binh tham gia chiến dịch. Họ ôn lại kỷ niệm xưa, chụp ảnh chung bên khẩu pháo 105mm đang trưng bày ở Bảo tàng và xúc động để lại những vần thơ:

"Thời gian qua nhanh

Tuổi trẻ qua nhanh

Những nhân chứng lịch sử rồi sẽ đi xa

Chỉ có khẩu pháo của đơn vị chúng ta,

Sừng sững hiên ngang,
Uy nghi bên ngưỡng cửa bảo tàng
Là di vật của "Điện Biên lòng lấy địa cầu"
Được gìn giữ cho thế hệ mai sau" (1).

Hình thức thứ 3: Đặt tên Điện Biên Phủ cho nhiều đối tượng khác nhau, từ những công trình công cộng đến tên gọi của những công dân Việt Nam sinh sau ngày chiến thắng. Đây là hình thức lưu danh phổ biến trong lịch sử Việt Nam, đặc biệt từ lịch sử Cận đại khi xuất hiện hệ thống thành thị kiểu phương Tây. Chính người Pháp đã mang đến Việt Nam hình thức lưu danh này cho các công trình lớn, cho các đại lộ, các đường phố. Người Hà Nội trước đây từng biết tới cầu Pôn Dume bắc qua sông Hồng (cầu Long Biên), Trường Tú tài Tây Anbe Xarô (bây giờ là Trường Phổ thông Trung học Trần Phú), đường Gambetta (bây giờ là đường Trần Hưng Đạo). Sau năm 1954, Chính phủ Việt Nam đã lấy tên Điện Biên Phủ và những anh hùng liệt sĩ đã hy sinh trong chiến dịch đặt cho các đường phố, các khu phố, các trường học... Đến nay chưa ai thống kê được bao nhiêu các công trình công cộng, đường phố trên cả nước mang tên địa danh lịch sử này, nhưng điều chắc chắn là rất nhiều... Ở đây xin dẫn ra một vài ví dụ tiêu biểu. Tại Thủ đô Hà Nội, một trong những đường phố đẹp, trung tâm, chạy từ Cửa Nam đến Quảng trường Ba Đình, mang tên đường Điện Biên Phủ. Tại Thành phố Hải Phòng, một trong những phố đẹp ở khu trung tâm mang tên địa danh lịch sử này. Tại Thành phố Thanh Hoá, một khu phố mang tên Điện Biên Phủ. Một trường tiểu học thuộc quận Thanh Xuân, Hà Nội mang tên Anh hùng liệt sĩ Bế Văn Đàn v.v... Thú vị nhất là những người đã tham gia chiến dịch đã lưu địa danh lịch sử này cho thế hệ con

mình như một kỷ niệm. Trong trường hợp này tiêu biểu nhất là Đại tướng, Tổng tư lệnh Võ Nguyên Giáp, người chỉ huy tối cao chiến dịch Điện Biên Phủ đã lấy tên địa danh này đặt cho người con trai của mình là Võ Điện Biên.

Hình thức thứ 4: Tổ chức lễ kỷ niệm và các cuộc hội thảo khoa học.

Chiến thắng Điện Biên Phủ là một sự kiện lịch sử trọng đại, một mốc son trong lịch sử chống ngoại xâm của dân tộc Việt Nam thời đại Hồ Chí Minh, nên hàng năm đến ngày 7-5 cả nước đều tổ chức lễ kỷ niệm và cùng với nó là tổ chức các cuộc sinh hoạt khoa học. Vào các dịp kỷ niệm 10 năm, 20 năm, 30 năm, 40 năm chiến thắng Điện Biên Phủ thường tổ chức những đợt sinh hoạt chính trị rộng lớn, những cuộc hội thảo khoa học có quy mô toàn quốc nhằm nối dài kỷ niệm Điện Biên Phủ. Trong 50 năm qua đã tổ chức các cuộc hội thảo khoa học sau đây:

- Hội thảo khoa học về chiến thắng Điện Biên Phủ do Viện Lịch sử Quân sự tổ chức năm 1984.

- Hội thảo khoa học về chiến thắng Điện Biên Phủ do Viện Lịch sử Quân sự tổ chức năm 1994.

- Hội thảo khoa học "Quân và dân Tây Bắc với chiến thắng Điện Biên Phủ" do Bộ Tư lệnh Quân khu II và Viện Lịch sử Quân sự tổ chức năm 1999.

Năm tới, 2004 nhân dịp kỷ niệm nửa thế kỷ chiến thắng Điện Biên Phủ tại Việt Nam sẽ tổ chức một số cuộc hội thảo khoa học lớn như sau:

1. Hội thảo khoa học Quốc gia "Kỷ niệm 50 năm chiến thắng lịch sử Điện Biên Phủ và công cuộc đổi mới, phát triển đất nước" do Viện Khoa học xã hội Việt Nam phối hợp

với Tỉnh uỷ và Uỷ ban Nhân dân tỉnh Điện Biên tổ chức tại Thành phố Điện Biên Phủ vào ngày 7 và 8-3-2004.

2. Hội thảo khoa học "Điện Biên Phủ - 50 năm nhìn lại" do Trường Đại học Khoa học xã hội và Nhân văn Hà Nội và Trường Đại học Pari I phối hợp tổ chức tại Hà Nội.

3. Hội thảo Quốc tế về Điện Biên Phủ do Viện Khoa học xã hội Việt Nam với một số cơ quan trung ương tổ chức vào tháng 4-2004 tại Hà Nội.

Mỗi cuộc hội thảo khoa học đó tập hợp được nhiều công trình nghiên cứu, tiếp cận dưới nhiều góc độ khác nhau của các nhà khoa học trong và ngoài nước, là một bước tiến tới chân lý khoa học. Sản phẩm của các cuộc hội thảo khoa học này thường là những tập *Kỷ yếu* tuyển chọn những công trình nghiên cứu tiêu biểu nhất tham gia các cuộc sinh hoạt học thuật đó. Hy vọng trong các cuộc hội thảo khoa học tới sẽ cho ta một cái nhìn mới từ thế kỷ XXI về sự kiện lịch sử trọng đại đã diễn ra 50 năm trước.

Hình thức thứ 5: Ghi chép và công bố các hồi ký của những người tham gia chiến dịch Điện Biên Phủ. Một trong những cuộc thi viết thu hút nhiều người tham gia là cuộc thi viết mang tên: "Những kỷ niệm sâu sắc nhất trong đời bộ đội", trong đó có nhiều hồi ức viết về chiến dịch Điện Biên Phủ, được đăng tải trên các phương tiện báo chí như Báo *Quân đội Nhân dân* và Tạp chí *Văn nghệ Quân đội*. Một trong những tập hồi ký đầu tiên về Điện Biên Phủ do Nhà xuất bản Quân đội Nhân dân ấn hành năm 1964 nhân dịp kỷ niệm 10 năm sự kiện lịch sử này là cuốn *Một vài hồi ức về Điện Biên Phủ* dày gần 300 trang. Như nhà xuất bản giới thiệu, tập sách này là "tập đầu trong số những tập hồi ký của các đồng chí cán

bộ cao cấp viết... Bằng nhiều bút pháp khác nhau, ghi lại những mặt hoạt động khác nhau của những đồng chí cán bộ ở những cương vị khác nhau...". Trong tập hồi ký đầu tiên này đã công bố hồi ức của Đại tướng Võ Nguyên Giáp, Thiếu tướng, Chính uỷ Pháo binh Phạm Ngọc Mậu, Thượng tá Vũ Lăng, Đại tá Nam Long, Thiếu tướng Vương Thừa Vũ, Tư lệnh Đại đoàn 308, Giáo sư Tôn Thất Tùng, Thứ trưởng Bộ Y tế, Đại tá Nguyễn Văn Nam, Thiếu tướng Trần Độ, Chính uỷ Đại đoàn. Hồi ức của các ông cho ta một cái nhìn tổng quát về các binh chủng tham gia chiến dịch, những trận đánh ác liệt và cách đánh để thắng đối phương trên chiến trường. Từ đó, trên báo chí xuất hiện nhiều hồi ức về những trận đánh, những kỷ niệm không bao giờ quên tại mặt trận nóng bỏng này. Vì khuôn khổ có hạn không thể liệt kê tất cả những hồi ký và nội dung của nó, chỉ xin dừng lại ở một sự kiện lịch sử bản lề của toàn bộ chiến dịch: *Quyết định thay đổi cách đánh - Từ "đánh nhanh thắng nhanh" sang "đánh chắc tiến chắc"*. Trong bài *Một vài hồi ức về Điện Biên Phủ*, trong tập sách cùng tên năm 1964, Đại tướng Võ Nguyên Giáp đã viết một đoạn văn tắt về vấn đề đó: "Để đảm bảo "Đánh chắc thắng", Đảng uỷ Mặt trận quyết định dùng cách "đánh chắc tiến chắc" để tiêu diệt Điện Biên Phủ" (2). Đến *Mùa Xuân Điện Biên Phủ* (hồi ký) đăng liên hai số Tạp chí *Lịch sử Quân sự*, số 1, 2-1994, Đại tướng Võ Nguyên Giáp cho biết rõ thêm về quyết định quan trọng đó.

"Trong khi chờ đợi cuộc họp, tôi chỉ thị cho đồng chí Hoàng Minh Phương chuẩn bị cho tôi gặp đồng chí bạn (cố vấn quân sự Trung Quốc - TG) đồng chí Trưởng đoàn quân sự của bạn ngạc nhiên nhìn nắm ngải

cứu trên trán tôi. Đồng chí ân cần hỏi thăm tình hình sức khỏe rồi nói:

- Trận đánh sắp bắt đầu. Đề nghị Võ Tổng cho biết tình hình tới lúc này ra sao?

Tôi đáp: Đó cũng là vấn đề tôi muốn trao đổi với đồng chí. Qua theo dõi tình hình, tôi cho rằng địch không còn trong tình trạng lâm thời phòng ngự, mà đã trở thành một tập đoàn cứ điểm phòng ngự kiên cố. Vì thế không thể đánh theo kế hoạch đã định... Ý định của tôi là ra lệnh hoãn cuộc tiến công ngay từ chiều hôm nay, thu quân về vị trí tập kết, chuẩn bị lại theo phương châm "đánh chắc tiến chắc".

Sau giây phút suy nghĩ, đồng chí bạn nói:

- Tôi đồng ý với Võ Tổng. Tôi sẽ làm việc với các chuyên gia" (3).

Hồi ký của Thiếu tướng Phạm Ngọc Mậu, Chính uỷ Pháo binh nhớ về sự kiện đó như sau:

"Tôi vội giở sổ tay và bắt đầu ghi chép từng lời: Để tăng cường công tác chuẩn bị đảm bảo chắc thắng cho chiến dịch, mệnh lệnh:

Ngay từ tối hôm nay, bắt đầu chuyển pháo ra khỏi trận địa lâm thời đến những vị trí an toàn. Mệnh lệnh này cần được chấp hành triệt để, nhiệm vụ chuyển pháo coi như nhiệm vụ chiến đấu" (4) (viết nghiêng trong nguyên văn - TG).

Với dân tộc Việt Nam, ký ức Điện Biên Phủ trở thành tài sản tinh thần vô giá, đó là *tinh thần Điện Biên Phủ* mà cốt lõi của nó là *biến cái không thể thành cái có thể*, điều mà đối phương hoàn toàn bất ngờ và họ thua ở sự bất ngờ thú vị này. Tinh thần Điện Biên Phủ đó được lưu giữ, kế thừa và phát huy trong cuộc kháng chiến chống Mỹ cứu nước. Nhiều đơn vị quân đội trước khi lên đường ra trận đều tới xem phần trưng bày Điện Biên Phủ tại Bảo tàng Lịch sử Quân sự Việt Nam và Bảo tàng Cách mạng Việt Nam để tiếp nhận ký ức từ thế hệ trước lưu lại và có trách nhiệm nối dài ký ức, phát huy nó trong điều kiện mới, trên một tầm cao mới. Quân dân miền Bắc kiên cường đánh trả cuộc chiến tranh phá hoại của đế quốc Mỹ theo tinh thần Điện Biên Phủ và được biểu hiện rõ nhất, cao nhất trong *Trận Điện Biên Phủ trên không*, đánh gục pháo đài bay B52 trên bầu trời Hà Nội vào tháng 12-1972. Ký ức Điện Biên Phủ một phần được bảo lưu trong kinh nghiệm chiến đấu và được phát huy trên một tầm cao mới. Mở đường Trường Sơn - đường Hồ Chí Minh có một phần ký ức kinh nghiệm mở đường tới Điện Biên Phủ, những bữa cơm nóng sốt nơi binh trạm nhanh chóng lấy lại sức, sau một ngày leo dốc vượt rừng nhờ Bếp Hoàng Cầm v.v... Cứ như vậy, ký ức Điện Biên Phủ được lưu truyền và mãi mãi đi cùng năm tháng với dân tộc Việt Nam.

CHÚ THÍCH

(1). Đại tá Trần Duy Thành. *Nã pháo vào Him Lam*. Trong Tạp chí *Lịch sử Quân sự*, số 2-1994, tr. 82-83.

(2). *Một vài hồi ức về Điện Biên Phủ*. Nxb. Quân đội Nhân dân, Hà Nội, 1964, tr. 36.

(3). Đại tướng Võ Nguyên Giáp. *Mùa xuân Điện Biên Phủ*. Trong Tạp chí *Lịch sử Quân sự*, số 2-1994, tr. 5.

(4). *Một vài hồi ức về Điện Biên Phủ*. Sdd, tr. 119.